

NGHỊ QUYẾT

**Phiên họp Chính phủ với các địa phương và
phiên họp thường kỳ tháng 6 năm 2018**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ với các địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2018, tổ chức vào ngày 02 và 03 tháng 7 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 01 năm 2018

Chính phủ thống nhất đánh giá: Với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018 tiếp tục tiến triển tích cực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tín dụng tăng trưởng hợp lý, mặt bằng lãi suất ổn định, lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên giảm, tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định, dự trữ ngoại hối tăng. Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2018 đạt 7,08%, cao nhất so với cùng kỳ kể từ năm 2011. Trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,93%, cao nhất kể từ năm 2012; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,07%, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là điểm sáng với mức tăng 13,02%; khu vực dịch vụ tăng 6,9%, cao nhất 7 năm gần đây. Thu ngân sách nhà nước tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2017; kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tăng 16%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 19,9%; xuất siêu 2,7 tỷ USD. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tăng cao, đạt 55,7 điểm, dẫn đầu các nước ASEAN. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện tăng 10,1%; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và tổng số vốn đăng ký đều tăng. Các chính sách người có công, an sinh xã hội, giảm nghèo được thực hiện chu đáo; đời sống người dân được cải thiện. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm giảm dần. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm. Kỳ thi tốt nghiệp phổ thông cơ sở và phổ thông trung học quốc gia được tổ chức nghiêm túc, an toàn và thành công. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dần được hình thành; hệ tri thức Việt số hóa đã tạo hiệu ứng mạnh mẽ trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội, nhất là trong thế hệ trẻ. Hoạt động văn hóa diễn ra phong phú, giàu bản sắc. Thể thao thành tích cao đạt một số kết quả ấn tượng. Thông tin truyền thông được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm; công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nước ta còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Cơ cấu lại nền kinh tế chưa chuyển biến nhiều về chất; cơ cấu lại đầu tư công còn chưa rõ nét; cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước còn chậm. Sức ép lạm phát gia tăng. Cải thiện môi trường kinh doanh chưa đồng bộ; năng suất lao động, sức cạnh tranh ở nhiều ngành, lĩnh vực còn thấp. Tình trạng ô nhiễm môi trường, chặt phá rừng, khai thác khoáng sản, cát sỏi trái phép vẫn còn tiếp diễn. Thiên tai, mưa lũ tại một số tỉnh miền núi phía Bắc, sạt lở vùng Đồng bằng sông Cửu Long gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Trật tự, an toàn xã hội ở một số địa phương có biểu hiện phức tạp, xuất hiện một số vụ bạo động, biểu tình; tình hình cháy nổ, tai nạn giao thông đáng lo ngại... Trong khi đó, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, nguy cơ tác động không nhỏ đến việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch năm 2018, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục bám sát phương châm "*Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Hiệu quả*"; phát huy kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những tồn tại hạn chế; triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, đặc biệt là các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 19/2018/NQ-CP, số 35/NQ-CP và các Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7 (khóa XII); năng động, sáng tạo, kỷ luật, kỷ cương; nỗ lực phấn đấu bằng những việc làm và kết quả cụ thể, tạo chuyển biến thực chất trên từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương; trong đó tập trung một số nội dung sau:

- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế thế giới và trong nước, kịp thời có các giải pháp, đối sách phù hợp; phối hợp chặt chẽ, điều hành linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách, bảo đảm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng.

- Các bộ, ngành, địa phương theo dõi sát diễn biến tình hình sản xuất kinh doanh, tăng trưởng của ngành, lĩnh vực, sản phẩm thuộc phạm vi quản lý, chủ động điều hành, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng theo kịch bản đề ra; đồng thời rà soát, xác định động lực tăng trưởng mới trong thời gian tới. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty nhà nước chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả tăng trưởng của ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách theo kế hoạch; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và cơ cấu lại từng ngành, từng lĩnh vực, bảo đảm phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư cập nhật các kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2018 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, có tính đến các diễn biến mới trên thị trường quốc tế về giá cả hàng hóa, chu chuyển thương mại, đầu tư, tài chính. Tổ chức thanh tra, kiểm tra thực tế, làm rõ nguyên nhân giải ngân chậm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh, thu hồi kế hoạch đầu tư công đã giao cho bộ, ngành trung ương và địa phương nhưng không giải ngân. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư, đấu thầu, xây dựng, thanh quyết toán các dự án đầu tư công.

- Nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được coi là nhiệm vụ chính trị quan trọng của bộ, ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu. Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành khẩn trương ban hành theo thẩm quyền hoặc trình ban

hành các văn bản về cắt giảm, đơn giản hóa 50% danh mục sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành và thủ tục kiểm tra chuyên ngành; 50% điều kiện đầu tư kinh doanh trước ngày 15 tháng 8 năm 2018. Kiên quyết không làm phát sinh những điều kiện kinh doanh mới trong thể chế chính sách, pháp luật mới ban hành. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, giảm tối đa chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý ngoại hối, ổn định thị trường ngoại tệ; xây dựng kịch bản điều hành tỷ giá hạn chế tác động tiêu cực của những biến động kinh tế, tài chính thế giới; chủ động công tác truyền thông để không gây tâm lý kỳ vọng lạm phát, bất ổn trên thị trường ngoại hối. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống.

- Bộ Tài chính kiểm soát chặt chẽ nợ công; phấn đấu tăng thu nội địa và xuất nhập khẩu, quyết tâm hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách nhà nước; điều hành chi chặt chẽ, triệt để tiết kiệm; chấn chỉnh việc chi ngân sách lãng phí, nhất là chi đi công tác nước ngoài của các địa phương. Tiếp tục cắt giảm thời gian và chi phí trong thực hiện các thủ tục hành chính về thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển ổn định, hiệu quả thị trường chứng khoán. Theo dõi sát diễn biến thị trường, rà soát lại kế hoạch điều chỉnh giá hàng hóa cơ bản và dịch vụ công trên cơ sở các kịch bản mới về lạm phát, đề xuất kịch bản điều hành giá chung phù hợp.

- Các bộ quản lý chuyên ngành tiếp tục chủ động tăng cường công tác dự báo, bám sát diễn biến giá cả thị trường, đề xuất kịch bản điều hành giá chi tiết đối với từng mặt hàng cụ thể, điều hành giá theo kịch bản đã đề ra, góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; theo dõi sát tình hình sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi, không chế kịp thời không để thành dịch. Đẩy mạnh khai thác hải sản ở vùng biển xa, vùng nước sâu; kiên quyết chấn chỉnh, thực hiện nghiêm quy định về đánh bắt và truy xuất nguồn gốc thủy sản. Triển khai phương án vận hành, bảo đảm an toàn cho các đập, hồ chứa trong mùa mưa bão. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, chủ động phương án phòng chống thiên tai, cảnh báo mưa lũ, sạt lở. Khẩn trương tổng hợp thiệt hại, đề xuất và triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân sớm ổn định đời sống, khôi phục sản xuất tại các tỉnh miền núi phía Bắc, đồng bằng sông Cửu Long.

- Bộ Công Thương chỉ đạo cơ cấu lại sản xuất công nghiệp theo hướng tăng hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng và nội địa hóa trong sản phẩm; kiểm tra, đôn đốc kế hoạch sản xuất kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty; quy hoạch dự trữ khoáng sản, làm cơ sở huy động nguồn lực phát triển; khẩn trương rà soát quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, trong đó có điều chỉnh các dự án điện tái tạo phù hợp với tình hình thực tế; chuẩn bị phương án xây dựng Quy hoạch điện VIII. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá toàn diện tác động của chính sách bảo hộ thương mại của các nước để chủ động giải pháp ứng phó.

- Bộ Giao thông vận tải huy động các nguồn lực, tập trung đầu tư phát triển các công trình kết cấu hạ tầng trọng yếu; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân các dự án trọng điểm; báo cáo Chính phủ dự án tiền khả thi đường sắt tốc độ cao một số tuyến ưu tiên; tiếp tục xử lý các tồn tại, bất cập tại các trạm thu phí BOT.

- Bộ Xây dựng tăng cường kiểm tra, đôn đốc, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương kiểm soát chặt chẽ các dự án phát triển đô thị; theo dõi, đề xuất kịp thời các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh; tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện chính sách về nhà ở, nhất là nhà ở xã hội; nghiên cứu, đưa vào sử dụng vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, vật liệu thay thế để tiết kiệm tài nguyên khoáng sản. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương ven biển kiểm tra, rà soát, điều chỉnh quy hoạch các khu du lịch ven biển, bảo đảm cho người dân được tiếp cận các dịch vụ, bãi biển công cộng.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác dự báo, cảnh báo thiên tai; khẩn trương hoàn thiện Đề án thí điểm tích tụ, tập trung đất đai; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về ứng phó biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long; chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhất là công tác quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ; tăng cường quản lý đất đai tại các nông, lâm trường trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các địa phương rà soát, giải quyết hồ sơ người có công còn tồn đọng; tổ chức thiết thực các hoạt động tri ân nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ; tăng cường công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, xâm hại trẻ em; giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc chi trả lương cho công nhân, bảo đảm quyền lợi người lao động tại doanh nghiệp.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo giám sát, kiểm tra việc thực hiện nền nếp, kỷ cương trong trường học; giáo dục đạo đức, lý tưởng; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; phối hợp với các địa phương thực hiện quyết liệt, cải thiện căn bản điều kiện vệ sinh trường học ngay đầu năm học mới; lựa chọn đưa các chuyên đề đào tạo về khởi nghiệp cho sinh viên.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh tuyên truyền văn hóa, đạo đức lối sống con người Việt Nam; quản lý di sản gắn với khai thác phục vụ du lịch; chấn chỉnh hoạt động lễ hành, xúc tiến quảng bá du lịch gắn với đổi mới sản phẩm dịch vụ hấp dẫn du khách, phân đầu năm 2018 đạt 15 - 17 triệu lượt khách quốc tế.

- Bộ Y tế chủ động giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, chỉ đạo khẩn trương hoàn thành 5 bệnh viện trung ương và tuyển cuối đi vào hoạt động. Thực hiện việc kết nối mạng các nhà thuốc, cơ sở cung ứng thuốc theo quy định, kiểm soát chặt chẽ việc kê đơn thuốc, mua bán và sử dụng thuốc theo đơn, quản lý hiệu quả hệ thống cung ứng thuốc. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc kết nối mạng các nhà thuốc, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân và các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc thực hiện.

- Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung hướng dẫn, đôn đốc triển khai Luật Chuyển giao công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách mới được ban hành, tạo thuận lợi thúc đẩy hiệu quả hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về việc nâng cao năng lực tiếp cận Cách mạng công nghiệp lần thứ 4

để ban hành trong năm 2018. Tập trung xây dựng Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm về Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Ủy ban Dân tộc rà soát, đánh giá kết quả thực hiện chính sách dân tộc giai đoạn 2016 - 2020; trên cơ sở đó đề xuất bổ sung, hoàn thiện chính sách theo hướng giảm trùng lặp, tăng cường tích hợp, lồng ghép, bảo đảm nguồn lực, đạt được mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Bộ Nội vụ tích cực triển khai quyết liệt các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về: đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Khẩn trương trình Chính phủ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về: cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra công vụ tại các bộ, ngành, địa phương. Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chỉ tiêu biên chế năm 2019, trong đó giảm 2% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh công tác kiểm tra công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đặc biệt là tinh giản những người làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu kém về năng lực, phẩm chất đạo đức.

- Thanh tra Chính phủ khẩn trương hoàn thành các cuộc thanh tra theo kế hoạch, tăng cường thanh tra đột xuất khi phát hiện vi phạm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện có hiệu quả các kết luận thanh tra; thực hiện kế hoạch giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

- Bộ Quốc phòng tăng cường bảo đảm quốc phòng an ninh; chủ động ứng phó, kịp thời xử lý các tình huống, ngăn chặn có hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá; bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân và các hoạt động kinh tế trên biển, đảo.

- Bộ Công an chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong Nhân dân, không để hình thành điểm nóng, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, trật tự. Tăng cường công tác bảo đảm phòng cháy, chữa cháy, nhất là tại các chung cư, nhà cao tầng; tổ chức tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các sự kiện đối ngoại do Việt Nam tổ chức; chuẩn bị kỹ để tổ chức thành công Hội nghị WEF ASEAN; nâng cao hiệu quả công tác của cơ quan đại diện tại nước ngoài.

- Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Trung ương chủ động đẩy mạnh tuyên truyền có định hướng cụ thể, đa dạng về hình thức, sâu sắc về nội dung; đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc, sai trái; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, đưa thông tin xấu, độc, sai sự thật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, gắn với đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn, Kế hoạch tài chính trung hạn và Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động, sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực có lợi thế của địa phương; đề xuất giải pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong triển khai cơ chế, chính sách. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp dành thời gian thỏa đáng để tiếp công dân, trực tiếp đối thoại, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và bức xúc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành “điểm nóng” gây phức tạp về tình hình an ninh, trật tự.

- Các bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chủ động xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của các địa phương trong tháng 7 năm 2018. Văn phòng Chính phủ đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả giải quyết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương các đoàn thể chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tích cực phối hợp, tạo sự đồng thuận cao, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương theo luật định.

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Xác định năm 2018 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm, Chính phủ đề ra phương châm “*Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Hiệu quả*” với quan điểm xuyên suốt là: Ổn định kinh tế vĩ mô, chuyên biến rõ nét, thực chất trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chuyển dần từ sử dụng cơ chế, chính sách ưu đãi là chủ yếu sang coi trọng hoàn thiện thể chế chính sách, pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khơi dậy động lực, huy động mọi nguồn lực cho phát triển; khuyến khích người dân và doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Quyết liệt cải cách hành chính, nói đi đôi với làm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thượng tôn pháp luật.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn kiên định, trách nhiệm, thống nhất, chung sức, đồng lòng, năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hành động, triển khai quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực; có kế hoạch hành động rõ ràng, phân công cụ thể, minh bạch, sát thực tiễn. Tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể Chính phủ với việc đề cao trách nhiệm cá nhân Thủ tướng Chính phủ, từng thành viên Chính phủ. Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành bằng việc làm cụ thể. Đề cao vai trò của người đứng đầu, đẩy mạnh phân cấp gắn với tăng cường trách nhiệm.

Với quan điểm chỉ đạo xuyên suốt, phương châm hành động quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và những kết quả đạt được đã góp phần củng cố niềm tin trong Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong nước

và nước ngoài, được nhiều tổ chức quốc tế đánh giá cao, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, tạo động lực thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, khẩn trương rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiếp tục đổi mới phương thức làm việc bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá, tạo chuyển biến tích cực, thực chất trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng địa phương. Đặc biệt chú trọng khâu tổ chức thực hiện đề cơ chế, chính sách, pháp luật thực sự đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả.

3. Về xây dựng Chính phủ điện tử

Để xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế cơ bản phục vụ cho việc xây dựng Chính phủ điện tử, như: kết nối, chia sẻ dữ liệu; xác thực điện tử; lưu trữ điện tử; triển khai các giải pháp công nghệ, hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia, thiết lập hệ thống thông tin nền tảng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Điều chỉnh cơ chế đầu tư phù hợp với đặc thù lĩnh vực công nghệ thông tin; dành nguồn lực thích đáng kết hợp với huy động nguồn lực xã hội cho xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử. Thay đổi phương thức làm việc, giải quyết công việc dựa trên việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, đặc biệt là có cơ chế bảo đảm thực thi và tạo sự đồng thuận. Trong đó, Văn phòng Chính phủ là cơ quan đi đầu trong việc thực hiện văn phòng điện tử không giấy tờ.

Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025. Trước mắt, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử thông qua hệ thống phần mềm kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ; triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và xây dựng các dịch vụ công trực tuyến theo đúng lộ trình.

4. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ và kết quả kiểm tra của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ

Chính phủ ghi nhận sự chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ của các bộ, cơ quan, địa phương. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương thường xuyên rà soát, thực hiện quyết liệt hơn nữa các nhiệm vụ được giao, không để nợ đọng.

Giao Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương, tập đoàn, tổng công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ, kiến nghị tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, trong đó tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm mục tiêu tăng trưởng, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

5. Về các Báo cáo: công tác cải cách hành chính; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tình hình thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Giao các bộ, cơ quan: Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến Chính phủ, hoàn thiện các Báo cáo, ban hành theo thẩm quyền và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

6. Về Dự án Luật kiến trúc

Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và thẩm tra của Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện dự án Luật kiến trúc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội.

7. Về dự thảo Nghị định quy định chế độ hỗ trợ và một số chế độ đãi ngộ khác đối với người Việt Nam có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài

Chính phủ thống nhất thông qua chính sách và nội dung của dự thảo Nghị định theo đề nghị của Bộ Quốc phòng. Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trước ngày 27 tháng 7 năm 2018.

8. Về Đề nghị xây dựng Nghị định quy định quản lý cát, sỏi lòng sông

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị định quy định quản lý cát, sỏi lòng sông. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện chính sách trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định.

9. Về dự thảo Nghị định quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương

Chính phủ thống nhất nội dung dự thảo Nghị định chỉ quy định về điều kiện, thẩm quyền, trình tự công nhận ngày kỷ niệm, ngày truyền thống ở Trung ương và cấp tỉnh. Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trong tháng 7 năm 2018.

10. Về cơ chế tài chính và cơ chế tự chủ khác của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam

Chính phủ thống nhất cho phép Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính và các cơ chế tự chủ khác theo quy định hiện hành cho đến khi Chính phủ ban hành các Nghị định mới quy định về cơ chế tự chủ của các cơ quan này.

11. Về xử lý số lệ phí lãnh sự tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được để lại cho Bộ Ngoại giao còn dư đến ngày 31 tháng 12 năm 2017

Chính phủ thống nhất:

a) Đồng ý nguyên tắc cho phép Bộ Ngoại giao được giữ lại số lệ phí lãnh sự (đối với các loại lệ phí đã được chuyển thành phí theo Luật phí và lệ phí) giai đoạn 2001-2016 được để lại chưa sử dụng còn dư đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 để đầu tư, mua sắm, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ đối ngoại trong và ngoài nước theo quy định. Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí này theo đúng cơ chế quy định đối với khoản thu phí để lại, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí.

b) Số dư các khoản lệ phí lãnh sự được tiếp tục quy định tại Luật phí và lệ phí được để lại đến ngày 01 tháng 01 năm 2018 còn dư chưa sử dụng, phải nộp về ngân sách nhà nước.

c) Bộ Ngoại giao rà soát, quyết toán các khoản thu lệ phí lãnh sự giai đoạn 2001-2016; gửi Bộ Tài chính thẩm định và xác định các khoản nộp ngân sách nhà nước và khoản được giữ lại, trên cơ sở đó hướng dẫn Bộ Ngoại giao thực hiện cụ thể theo quy định tại điểm a và b nêu trên, bảo đảm ngân sách nhà nước không bố trí cho các nhiệm vụ, dự án đã có nguồn bảo đảm từ nguồn lệ phí lãnh sự được để lại.

12. Về kinh phí tạm ứng thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Tổng cục Thuế

Chính phủ đồng ý giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định:

a) Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động theo quy định tại Nghị quyết số 1094/NQ-UBTVQH13 ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xử lý dứt điểm số kinh phí đã tạm ứng thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với Tổng cục Thuế từ năm 2012 trở về trước trong năm ngân sách 2017. Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm về số liệu và kết quả thẩm tra việc tinh giản biên chế từ năm 2012 trở về trước theo quy định.

b) Bổ sung vào Nghị quyết số 1094/NQ-UBTVQH13 nội dung chi thực hiện chính sách tinh giản biên chế được bố trí, sử dụng từ kinh phí bảo đảm hoạt động phân bổ hàng năm của Tổng cục Thuế để tạo điều kiện cho Tổng cục Thuế chủ động thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, không phải sử dụng thêm ngân sách nhà nước.

13. Về phương án phân bổ sử dụng nguồn kinh phí còn lại và xử lý một số vướng mắc trong việc chuyển nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương năm 2017

Chính phủ thống nhất:

a) Cơ bản đồng ý với phương án phân bổ, sử dụng nguồn kinh phí còn lại và số tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2017 theo đề xuất của Bộ Tài chính. Bộ Tài chính rà soát kỹ phương án, để cân đối, bổ sung một phần kinh phí chi thường xuyên cho các địa phương thực hiện các Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 về Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 và Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2025, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 7 năm 2018 trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội về phương án phân bổ, sử dụng nguồn kinh phí còn lại và số tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2017 theo quy định. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu báo cáo.

b) Đồng ý chủ trương sử dụng dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để hỗ trợ các địa phương thực hiện chính sách dân tộc ban hành kèm theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 về Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 và Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2025.

Giao Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát, xác định nhu cầu vốn. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc đề xuất mức hỗ trợ cụ thể và tổng hợp vào phương án sử dụng dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

14. Về tình hình thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh.

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ tập trung nguồn lực cho công tác nghiên cứu, soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo chương trình, nhất là các dự án luật trình Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 6. Trong quá trình soạn thảo, cơ quan chủ trì phải kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng phụ trách đề xin ý kiến chỉ đạo về quan điểm, định hướng nghiên cứu, soạn thảo khi gặp khó khăn, vướng mắc đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lớn, phức tạp; chủ động phối hợp thông tin tuyên truyền, tham vấn, lấy ý kiến rộng rãi của các đối tượng chịu tác động của chính sách để tạo đồng thuận.

Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan ngang bộ phải lập kế hoạch cụ thể, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ soạn thảo các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được giao. Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kịp thời tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình ban hành các văn bản này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trụ lý TTg, Thư ký PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).B 105

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc